

PHÒNG GD&ĐT THĂNG BÌNH  
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN  
Số: 25/KH-LQĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Lam, ngày 27 tháng 9 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2023–2024

#### Phần thứ nhất

#### I. Đánh giá sơ lược kết quả đạt được năm học 2022-2023

	Trường	Huyện	Tăng (+) giảm (-) so với huyện
<b>Đối với HS</b>			
Học tập tốt/giỏi	46.17%		+ 13.38%
Học tập khá	36.76%		- 6.45%
Học tập đạt/TB	12.68%		- 6.15%
Học tập chưa đạt/yếu	0.79%		+ 0.24%
Học tập kém	00%		- 0.02%
HT chưa đạt/yếu (sau thi lại)	10/10: 100%		
RL tốt	97.71%		+ 0.53%
RL khá	1.98%		- 0.50%
RL đạt/TB	0.32%		+ 0.2%
RL chưa đạt/yếu	0.00		+ 0.01
TNTHCS	100%	99,88%	+ 0.12%
Tuyển sinh lớp 6	386 hs		
Tuyển sinh 10 THPT công lập	277/326 TNTHCS (TLA: 183, TPhiên: 84, LTTrọng: 2, NTBình: 1, NVCừ: 1, Chuyên NBK: 5, LTTông: 1)	84,97%/80%	+ 4,97%
HSG huyện 9 toàn đoàn	Xếp thứ 1/21		
Đông đội môn Toán	Xếp thứ 7/21		
Đông đội môn Lý	Xếp thứ 1/21		
Đông đội môn Hóa	Xếp thứ 9/21		
Đông đội môn Văn	Xếp thứ 6/21		
Đông đội môn Anh	Xếp thứ 6/21		
Đông đội môn Sinh	Xếp thứ 5/21		
Đông đội môn Sử	Xếp thứ 2/21		
Đông đội môn Địa	Xếp thứ 6/21		
Đông đội môn Tin	Xếp thứ 4/21		
HSG 9 huyện giải cá nhân	37 giải (I: 3, II: 9, III: 15, KK: 10),	82,2%/50%	Tăng 32,2%

HSG văn hóa 9 tỉnh giải cá nhân	9 giải (II: 1, III: 4, KK: 4)	38 giải	
Cuộc thi “Tài năng tiếng Anh”	Đạt giải Nhất huyện, Nhì tỉnh		
Sáng tạo TTNNĐ	1 nhất, 2 ba và 1 KK huyện	1 giải nhì tỉnh	
<b>Đối với CBGVNV và tập thể</b>			
CSTĐCS	6 người		
CSTĐ tỉnh	Chờ		
GK UBND huyện	2 người		
GK Sở GD	Chờ		
BK UBND tỉnh	1 người		
HS bỏ học	0,47%	0,42%	+ 0,05%
Trình độ chuẩn GV	84,6%	85,4%	- 0,8%
Tỉ lệ GV/lớp	1,7	1,83	- 0,13
Bình quân HS/lớp	42,4	38,3	+ 4,1
PCGDTHCS	Mức độ 3	Mức độ 3	
Danh hiệu trường	TTLĐXS		
Danh hiệu Liên đội	Xuất sắc		
Danh hiệu Công đoàn	Hoàn thành XS nhiệm vụ		
Chi bộ	Hoàn thành XS nhiệm vụ		
<b>Chất lượng bài kiểm tra HK II (22-23) khối 9</b>	Từ TB trở lên	Từ TB trở lên	
Toán	74.92	77.87	-2.95
Văn	88.99	86.52	2.47
Anh	94.50	92.39	2.11
Lý	83.79	86.36	-2.57
Hóa	78.29	83.62	-5.33
Sinh	90.83	93.08	-2.25
Sử	87.77	86.12	1.65
Địa	78.90	88.49	-9.59
GDCD	95.72	96.22	-0.5

## II. Những tồn tại, hạn chế năm học 2022-2023

- Tình hình học sinh bỏ học vẫn còn cao.
- Điểm trung bình các bài kiểm tra một số môn còn thấp.
- Chất lượng mũi nhọn tính bền vững, thuyết phục chưa cao.
- Tỉ lệ giáo viên trên lớp còn thấp.
- Có cán bộ viên chức là đảng viên vi phạm chính sách dân số.
- Thiết bị dạy học lớp 7 chưa đáp ứng kịp thời.
- Công trình khu hành chính, phòng chức năng kéo dài gần 2 năm chưa hoàn thành.

## **Phần thứ hai**

### **Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2023-2024**

Căn cứ Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 24/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 1955/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học và Công văn số 2018/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2023 của Sở GDĐT hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024.

Căn cứ Hướng dẫn số 181/PGDĐT ngày 13/9/2023 của phòng GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp THCS năm học 2023-2024.

Trường THCS Lê Quý Đôn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2023-2024 như sau:

#### **A. Trọng tâm**

1. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng “Trường học hạnh phúc”, kiến tạo môi trường giáo dục an toàn, nhân ái gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, kỹ năng sống, trách nhiệm đối với xã hội, cộng đồng của học sinh.

2. Thực hiện tốt nội dung chương trình, kế hoạch dạy học CTGDPT năm 2018 đối với lớp 6,7,8; tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT năm 2006 đối với lớp 9.

3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng dạy học, chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng. Xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tham gia có hiệu quả chất lượng các hội thi, cuộc thi. Tăng cường nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, đặc biệt chất lượng tuyển sinh lớp 10, chất lượng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu.

4. Đẩy mạnh hơn nữa việc đổi mới, vận dụng các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, đa dạng hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; chú trọng các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

5. Tập trung ứng dụng mạnh chuyển đổi số giáo dục trong công tác quản trị nhà trường, học liệu, phân mềm dạy học, thu học phí.

6. Huy động nhiều nguồn lực tu sửa CSVN, bổ sung thiết bị dạy học, học liệu đáp ứng mục tiêu CTGDPT mới. Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe, phối hợp đảm bảo an ninh, an toàn, văn minh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học đường. Xây dựng cảnh quang môi trường sáng-xanh-sạch-đẹp.

### **B. Bối cảnh nhà trường**

Trường THCS Lê Quý Đôn đóng tại thị trấn Hà Lam là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hoá của huyện Thăng Bình. Cơ cấu kinh tế thị trấn Hà Lam chủ yếu: Thương mại dịch vụ - Công nghiệp, Xây dựng – Nông nghiệp tương ứng: 62,6% - 33,17% - 5,3%.

Nhà trường nhiều năm đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, Cờ thi đua của Bộ GDĐT, của UBND tỉnh, Bằng khen của Bộ GDĐT, của UBND tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ, Huân chương Lao động hạng Ba. Các tổ chức khác như: Công đoàn trường nhiều năm đạt công đoàn vững mạnh xuất sắc, được Liên Đoàn Lao động tỉnh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen. Đoàn TNCS HCM, Đội TNTP HCM liên tục xuất sắc, Ban đại diện cha mẹ học sinh (BĐDCMHS) đồng thuận, tích cực, góp phần cùng với nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Trường đã 3 lần đạt chuẩn quốc gia mức 2 và 2 lần đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3.

### **I. Bối cảnh bên ngoài**

#### **1. Thời cơ**

Năm học tiếp tục thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục tại địa phương theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn Hà Lam Khóa XIII, nhiệm kỳ 2020-2025.

Được sự quan tâm thường xuyên của UBND huyện, Phòng GDĐT huyện, của Đảng ủy, UBND thị trấn và sự hỗ trợ, phối hợp của các ngành, hội, đoàn thể địa phương.

Đời sống nhân dân ổn định và phát triển bền vững, tỉ lệ hộ nghèo, cận nghèo giảm dần, thoát nghèo tăng dần, địa phương đang trên đà phấn đấu trở thành đô thị loại 4.

#### **2. Thách thức**

Trường nằm ở trung tâm kinh tế, văn hóa xã hội của huyện, nên nguy cơ xuống cấp, suy thoái về đạo đức lối sống học sinh.

Năm học thứ ba thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, công tác triển khai, tập huấn, xây dựng kế hoạch dạy học vẫn còn hạn chế, thiết bị dạy học chưa cung ứng kịp thời; một số môn mới, hoạt động mới chưa có giáo viên.

### **II. Bối cảnh bên trong**

#### **1. Điểm mạnh**

Năm học 2023-2024 trường có 31 lớp với 1329 học sinh, đảm bảo giáo viên các bộ môn trao đổi chuyên môn, kinh nghiệm dạy học.



GV	53	41	53	38			1	46	6					3	24	17
NV	6	5	5	4	1	1		2	2	1	1				2	2

- Tổng số: 63; chia ra: BGH: 3; TPTĐ: 1; GV: 53; NV: 6
- So với cuối năm học qua tăng: 02.
- Trình độ GV theo luật giáo dục 2019: trên chuẩn giáo viên: 01/54 tỉ lệ 1,9%, đạt chuẩn kể cả TPTĐ: 47/54, đạt tỉ lệ 87%, chưa đạt chuẩn 6/54. Tỉ lệ 11,1%

- Tỉ lệ giáo viên trên lớp (Không tính TPTĐ) là: 1,7 (53gv/31 lớp)
- CBGVNV được cơ cấu 6 tổ chuyên môn và 1 tổ văn phòng như sau:
  - + Tổ Toán-Tin : 14 Nữ : 08
  - + Tổ KHTN : 13 Nữ : 11
  - + Tổ Ngữ văn-GDCD : 09 Nữ : 08
  - + Tổ Sử-Địa : 06 Nữ : 04
  - + Tổ GDTC-NT : 08 Nữ : 04
  - + Tổ Ngoại ngữ : 07 Nữ : 06
  - + Tổ Văn phòng : 06 Nữ : 05

### 3. Cơ sở vật chất

\* Tổng số phòng hiện có: 43, đang sử dụng: 43 phòng ; trong đó:

- Phòng học: 29 phòng.
- Phòng khác: 14, chia ra:
  - + Phòng bộ môn Vật lý: 01
  - + Phòng bộ môn Hóa: 01
  - + Phòng bộ môn Sinh: 01
  - + Phòng máy vi tính : 03
  - + Phòng học Nhạc: 01
  - + Phòng công đoàn: 01
  - + Phòng Hiệu trưởng: 01
  - + Phòng Phó Hiệu trưởng: 01
  - + Phòng Thư viện: 01
  - + Phòng truyền thống: 01
  - + Phòng VT: 01
  - + Phòng Y tế: 01
  - + Phòng Đoàn, Đội: 01
  - + Phòng thường trực: 01

\* Nhà vệ sinh: 02 dành cho giáo viên

08 dành cho học sinh (nam, nữ riêng)

\* Nhà để xe: 01 dành cho giáo viên; 05 dành cho học sinh

\* Sân bóng đá mi ni: 01 - Sân bóng chuyên: 01

\* Sân bóng rổ: 01

### IV. Phân công nhiệm vụ các thành viên trong HDGD (Có quyết định phân công nhiệm vụ HT, PHT riêng)

1. Hiệu trưởng: Hồ Quang Tiến
2. Phó Hiệu trưởng 1: Nguyễn Văn Khâm
3. Phó Hiệu trưởng 2: Huỳnh Quang Hoà
4. Thư ký hội đồng: Trương Thị Phương Dung
5. Tổng phụ trách Đội: Nguyễn Văn Bình
6. Trưởng ban văn thể mỹ: Nguyễn Hữu Hùng
7. Phụ trách CNTT-Quản trị mạng: Mai Thị Thu Ba
8. Phụ trách TB, TN và phòng bộ môn Lý-Hóa-Sinh: Đặng Thị Thanh

Thúy

9. Kế toán: Võ Hưng Nhân

10. Y tế học đường kiêm thủ quỹ: Trần Thị Thanh Tâm

11. Văn thư, giáo vụ: Hồ Thị Hương

12. Thư viện: Nguyễn Thị Ngọc Thơ

13. Bảo vệ-Phục vụ: Nguyễn Thị Nhàn

14. Tổ trưởng, tổ phó các tổ công tác:

- Ông Lê Văn Cường: Tổ trưởng chuyên môn tổ Toán-Tin
- Ông Nguyễn Quang Nghĩa: Tổ phó chuyên môn tổ Toán-Tin
- Ông Trần Văn Luật: Tổ trưởng chuyên môn tổ KHTN
- Bà Lê Thị Xuân Hoa: Tổ trưởng chuyên môn tổ KHTN
- Bà Phan Thị Hương: Tổ trưởng chuyên môn tổ Ngữ văn-GDCD
- Ông Nguyễn Hữu Ánh: Tổ phó chuyên môn tổ Ngữ văn-GDCD
- Ông Nguyễn Minh Thắng: Tổ trưởng chuyên môn tổ Sử-Địa
- Ông Nguyễn Văn Thắng: Tổ trưởng chuyên môn tổ GDTC-NT
- Bà Trương Thị Hoàng Hoa: Tổ phó chuyên môn tổ GDTC-NT
- Bà Vương Thị Hồng Phượng: Tổ trưởng chuyên môn tổ Ngoại ngữ
- Bà Nguyễn Thị Cẩm Hà: Tổ phó chuyên môn tổ Ngoại ngữ
- Ông Võ Hưng Nhân: Tổ trưởng tổ Văn phòng
- Bà Hồ Thị Hương: Tổ phó tổ Văn phòng

15. Phân công giảng dạy và công tác khác (có bảng phân công kèm theo)

### **C. Kế hoạch giáo dục cụ thể**

#### **I. Công tác chính trị tư tưởng**

- Chấp hành nghiêm túc chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; những quy định của ngành, đơn vị về đạo đức nhà giáo. Nâng cao ý thức trách nhiệm học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Ứng xử phát ngôn văn hoá, văn minh.

- Tăng cường nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng, bản lĩnh cho CBGVNV, xây dựng đội ngũ thật sự gắn bó đoàn kết, trách nhiệm.

#### **II. Công tác chủ nhiệm, giáo dục đạo đức và hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp**

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyên đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định. Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn trong các môn học/hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học;... theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh các trường phổ thông theo Thông tư số 31/2017/TT- BGDDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT. Triển khai thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong học sinh Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT.

- Tăng cường vai trò của đội ngũ giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục định hướng nghề nghiệp.

### **III. Các hoạt động chuyên môn**

#### **1. Củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện**

##### **1.1. Về kế hoạch dạy học**

- Thực hiện kế hoạch dạy học 6 buổi/tuần, có 35 tuần thực học (học kỳ I gồm 18 tuần kết thúc ngày 13/01/2024, học kỳ II gồm 17 tuần bắt đầu từ 15/01/2024 kết thúc 25/5/2024;

- Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2006 theo Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; Thực hiện kế hoạch giáo dục theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 1955/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/8/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học và Công văn số 2018/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2023 của Sở GDĐT hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024.

- Chú trọng công tác phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, TDTT; tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với đối tượng học sinh.

##### **1.2. Về hồ sơ sổ sách cá nhân, tổ, trường và kế hoạch bài dạy**

- Hồ sơ sổ sách thực hiện theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 và Chỉ thị 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Thực hiện số hóa trong văn bản điện tử qua Website, Zalo, Email,.. hạn chế không thực hiện văn bản giấy trong chỉ đạo.

##### **1.3. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức dạy học, kiểm tra và đánh giá**

###### **a) Đổi mới phương pháp dạy học và hình thức dạy học**

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.



- Đối với môn Lịch sử, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, cần thực hiện tốt yêu cầu đổi mới PPDH môn Ngữ văn theo Công văn số 1850/SGDĐT ngày 07/9/2022 của Sở GDĐT Quảng Nam về việc hướng dẫn đổi mới PPDH và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

#### **b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

- Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; đối với CT GDPT 2006, không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT và Công văn số 1850/SGDĐT-GDTrH ngày 07/9/2022 của Sở GDĐT Quảng Nam đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8; khuyến khích các nhà trường vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 9. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

- Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

#### **1.4. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn cụm, thao giảng dự giờ, chuyên đề, hoạt động trải nghiệm, ngoại khoá, thực hành, thí nghiệm**

- Chú trọng đổi mới nội dung, hình thức hoạt động chuyên môn, sinh hoạt cụm chuyên môn nghiệp vụ, tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, lựa chọn nội dung dạy học, thiết kế các hoạt động học, xây dựng kế hoạch bài học, chủ đề bài học.

- Xác định hoạt động hội giảng, thao giảng, dự giờ, dự thi giáo viên dạy giỏi, chuyên đề, nhằm thực hiện tốt đổi mới PPDH, nâng cao chất lượng dạy học ở tất cả giáo viên, tăng cường hoạt động trải nghiệm tiết học, trải nghiệm theo chủ đề.

- Tăng cường việc dạy thực hành, thí nghiệm các bộ môn thực nghiệm. Giáo viên bộ môn lập kế hoạch sử dụng và tự làm đồ dùng dạy học trên lớp. Cán bộ, giáo viên phụ trách thiết bị, có kế hoạch cụ thể phục vụ thiết bị, đáp ứng kịp thời, hiệu quả chất lượng giờ lên lớp.

- Tham gia và tổ chức tốt sinh hoạt cụm chuyên môn nghiệp vụ 2lần/năm học.

#### **1.5. Tổ chức ôn tập, củng cố, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, chuẩn bị kỳ thi tuyển sinh lớp 10, các đội tuyển học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, tổ chức các câu lạc bộ**

- Tổ chức các lớp dạy thêm học thêm để ôn tập, củng cố, bồi dưỡng kiến thức chú trọng học sinh khối 9 đáp ứng chất lượng tuyển sinh lớp 10.

- Tăng cường đầu tư công tác bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện kỹ năng học sinh giỏi 9 môn văn hóa khối 9, tài năng tiếng Anh, Văn học – học văn chú trọng nội dung kiến thức và phân công dạy học theo mô đun, chuyên đề, phân môn.

- Tổ chức khảo sát, thi tuyển chọn đội tuyển học sinh giỏi văn hóa các khối 6,7,8.

- Xây dựng các câu lạc bộ phù hợp với đặc điểm, đặc thù từng tổ chuyên môn nhằm tạo sân chơi bổ ích và phát triển tư duy tài năng cho các em trên các lĩnh vực.

#### **1.6. Hướng nghiệp, định hướng phân luồng và hoạt động giáo dục thể chất, thể thao**

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp.

- Tiếp tục triển khai Quyết định 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025..

### **1.7. Xây dựng “Trường học hạnh phúc”**

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam và Kế hoạch số 1349/KH-UBND ngày 11/12/2020 của UBND huyện Thăng Bình về xây dựng “Trường học hạnh phúc”; Công văn số 2142/SGDĐT-GDTrH ngày 08/12/2020 của Sở GDĐT Quảng Nam; Quyết định số 2300/QĐ-SGDĐT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Sở GD&ĐT Ban hành Quy định về tiêu chuẩn xây dựng và đánh giá, công nhận “Trường học hạnh phúc” và Công văn số 116/PGDĐT ngày 23/7/2021 của Phòng GDĐT huyện Thăng Bình về việc triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng trường học hạnh phúc.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 22/KH-LQĐ ngày 06/9/2023 xây dựng “Trường học hạnh phúc” năm học 2023-2024, tầm nhìn đến năm 2025.

- Tổ chức cho CBGVNV đăng ký và cam kết xây dựng trường học hạnh phúc. Quan tâm xây dựng và thực hiện tốt nội dung bộ tiêu chí trường học hạnh phúc theo quy định của Sở GDĐT.

- Giáo viên chủ nhiệm các lớp cụ thể hóa nội dung Kế hoạch 22/KH-LQĐ ngày 06/9/2023 xây dựng “Trường học hạnh phúc” năm học 2023-2024, tầm nhìn đến năm 2025.

### **2. Duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục THCS**

- Tham mưu địa phương củng cố bổ sung BCD phổ cập giáo dục, xây dựng kế hoạch hoạt động, chủ động điều tra, nhập dữ liệu, xử lý, tổng hợp.

- Làm tốt công tác tuyển sinh, định hướng phân luồng, giúp đỡ học sinh yếu kém, ngăn chặn và đẩy lùi học sinh bỏ học, kịp thời có biện pháp huy động các đối tượng diện PCGDTHCS ra lớp, duy trì PCGDTHCS mức độ 3 năm 2023.

### **3. Nâng cao kết quả kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia**

- Tiếp tục xây dựng các tổ chức trong nhà trường ngày càng vững mạnh.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ, giáo viên dạy giỏi, chủ nhiệm giỏi và CSTĐ các cấp đạt theo mức quy định.
- Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong việc giáo dục học sinh. Tiếp tục giữ vững và từng bước nâng cao tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi, khá. Đẩy mạnh các biện pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.
- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường tổ chức vận động học sinh bỏ học trở lại lớp, duy trì tốt số lượng học sinh.
- Tham mưu tốt với lãnh đạo các cấp huy động nguồn lực tăng hóa cơ sở giáo dục, hiện đại hóa phòng bộ môn, thiết bị dạy học và quy mô khu GDTC, thể dục thể thao.

## **IV. Công tác thư viện-thiết bị-CNTT**

### **1. Thư viện**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động thường xuyên, giới thiệu, kể chuyện sách theo chủ đề qua ứng dụng CNTT; tổ chức tốt ban hoạt động thư viện, tổ công tác viên thư viện của giáo viên, học sinh.
- Thường xuyên bổ sung sách tài liệu, phát huy thư viện xuất sắc.
- Bảo quản sách tốt, thu hồi, đền bù sách kịp thời.
- Ứng dụng phần mềm vào quản lý thư viện và tăng cường sử dụng máy tính kết nối mạng phục vụ thư viện điện tử.

### **2. Công tác thiết bị, học liệu, CNTT**

- Đầu tư hạ tầng CNTT đảm bảo tốt các điều kiện dạy học trực tuyến, tăng cường nền tảng Elearning.
- Phát triển hệ thống bài giảng E-Learning, kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử.
- Có kế hoạch xác lập thiết bị khoa học theo môn, khối, phục vụ dạy học thường xuyên, giới thiệu danh mục thiết bị dạy học theo bộ môn.
- Đảm bảo các loại sổ sách thiết bị và phục vụ kế hoạch thực hành.
- Việc sử dụng thiết bị đồ dùng hằng buổi phải có trách nhiệm bảo quản và trả đúng vị trí ban đầu.
- Thường xuyên kiểm kê, kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa và bổ sung các máy móc, thiết bị, tranh ảnh, bản đồ, hóa chất phục vụ dạy học; đề xuất thanh lý, tiêu hủy thiết bị hóa chất không sử dụng được.

- Nâng cao chất lượng hoạt động Website. Ứng dụng phần mềm VnEdu trong quản lý xếp loại học sinh, sử dụng sổ điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử.

## **V. Chi bộ Đảng, đoàn thể và tổ chức xã hội**

### **1. Chi bộ Đảng**

Tập trung lãnh đạo tốt công tác chính trị tư tưởng; đảng viên luôn tiên phong gương mẫu trong mọi hoạt động. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Thường xuyên, liên tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đấu tranh phê và tự phê bình cùng tiến bộ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

## **2. Công đoàn**

- Thường xuyên tổ chức, triển khai, học tập và vận động đội ngũ tham gia hưởng ứng các cuộc vận động và phong trào thi đua dạy học.

- Tổ chức tốt các hoạt động chào mừng các ngày lễ, kỉ niệm; tham quan, dã ngoại, các hoạt động mang tính đặc trưng riêng của công đoàn với những nội dung thích hợp, tạo không khí phấn khởi, tươi vui, đoàn kết.

- Hưởng ứng và đầu tư các cuộc thi do các cấp tổ chức đạt kết quả cao.

## **3. Chi đoàn thanh niên**

Tập trung lãnh đạo tốt công tác Đội thiếu niên trong trường học, làm tốt công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức lối sống cho học sinh, phát triển và xây dựng tổ chức chi đoàn vững mạnh.

## **4. Đội Thiếu niên**

- Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp.

- Tập trung quản lý tốt nề nếp và tổ chức các phong trào thi đua trong học sinh.

- Phát huy tốt vai trò trực cờ đỏ, xây dựng các giải pháp cụ thể, thiết thực.

- Xây dựng chương trình hoạt động Đội, tổ chức Đại hội Liên-Chi đội theo chỉ đạo của Hội đồng Đội các cấp.

- Thực hiện tốt các nội dung, chỉ tiêu về hoạt động GDNGLL.

- Xây dựng kế hoạch tham quan, trải nghiệm cho học sinh cuối cấp.

## **5. Ban Đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân tài trợ**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban đại diện CMHS đúng với Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT, phù hợp với thực tiễn nhà trường; thường xuyên phối hợp với nhà trường chăm lo hoạt động dạy học và giáo dục đạo đức học sinh, hỗ trợ các điều kiện dạy học.

- Vận động kêu gọi các cá nhân, tổ chức với khả năng và tinh thần tự nguyện góp phần cùng với nhà trường để thực hiện chủ trương nâng cấp sân bóng chuyên phục vụ thi đấu trong học sinh.

- Vận động cha mẹ học sinh trong việc vận động học sinh bỏ học ra lớp. Phối hợp tốt với các công ty viễn thông, bảo hiểm để tham gia thực hiện sổ liên lạc điện tử, phần mềm quản lý học sinh, bảo hiểm thân thể khi có sự cố rủi ro về sức khỏe, tính mạng.

## **6. Hội đồng trường**

Nâng cao chất lượng hoạt động Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020-2025 nhằm quyết định phương hướng hoạt động, huy động và giám sát việc sử dụng nguồn lực đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

## **7. Chi hội khuyến học, chữ thập đỏ và hội từ thiện**

- Phát huy tốt vai trò của chi hội Khuyến học, Chữ thập đỏ, từ thiện trong nhà trường.

- Thường xuyên quan tâm và hỗ trợ kịp thời các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn đột xuất để đến trường cũng như động viên khen thưởng học sinh có thành tích trong học tập và lao động sáng tạo.

## **8. Công tác y tế học đường và các biện pháp phòng chống dịch bệnh**

- Thực hiện tốt nhiệm vụ y tế trường học, bổ sung trang bị thiết bị dụng cụ y tế, tủ thuốc học đường, các phương tiện sơ cấp cứu. Thường xuyên kiểm tra, xử lý thay thế hệ thống lọc nước đảm bảo an toàn. Tập trung chỉ đạo triển khai thu BHYT học sinh đạt 100%.

- Tổ chức tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, thiên tai cho học sinh, vệ sinh thân thể, lớp học. Kịp thời phát hiện bệnh truyền nhiễm để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

- Xác lập, lưu trữ hồ sơ khám sức khỏe học sinh, hồ sơ học sinh khuyết tật.

## **VI. Đổi mới công tác quản lý giáo dục**

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

### **1. Quản lý kế hoạch**

- Tiếp tục nghiên cứu đổi mới công tác quản lý, xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức triển khai, kiểm tra, đánh giá.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, bám sát mục tiêu, chỉ tiêu.

- Kế hoạch phải đảm bảo tính thống nhất, xuyên suốt, công khai, dân chủ, kịp thời.

- Thực hiện tốt công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

### **2. Công tác kiểm tra nội bộ**

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng; đồng thời tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tự kiểm tra, đánh giá nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ toàn diện trên các lĩnh vực, qua kiểm tra tư vấn, thúc đẩy và phát triển.

- Tăng cường các hình thức kiểm tra chuyên đề, đột xuất nhằm chấn chỉnh kịp thời những sai phạm quy chế chuyên môn, đạo đức nhà giáo.

### **3. Quản lý dạy thêm, học thêm**

- Dạy thêm, học thêm đúng các văn bản qui định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT, Quyết định 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT về việc công bố hết hiệu lực một số điều của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT, Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 26/4/2014 và các văn bản của UBND huyện, ngành GD.

- Việc dạy thêm đảm bảo được lợi ích của người học trên tinh thần tự nguyện, động cơ trong sáng, không chèn ép, vụ lợi.

- Tăng cường công tác quản lý, tổ chức và hình thức dạy thêm học thêm.

- Phối hợp tốt với Ban kiểm tra DTHT địa phương kiểm tra, theo dõi, xử lý sai phạm của giáo viên trong việc DTHT.

#### **4. Công tác thi đua-khen thưởng**

##### ***a) Đổi mới công tác thi đua:***

- Đổi mới công tác đánh giá xếp loại thi đua CBGVNV và học sinh, nâng cao vai trò, trách nhiệm, công tâm của HĐTD; tăng cường vai trò tất cả giáo viên trong các hoạt động trải nghiệm (chào cờ, ngoại khóa, chủ đề) hội thi để nắm thông tin các hoạt động của lớp.

- Mỗi CBGVNV phải nỗ lực phấn đấu thi đua dạy tốt, học tốt, hoàn thành tốt nhiệm vụ, coi thi đua là động lực để phát triển, phải có mục tiêu phấn đấu, có chỉ tiêu thi đua một cách cụ thể.

- Lấy hiệu quả công tác, tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác tích cực là thước đo để đánh giá kết quả việc thực hiện nhiệm vụ và xếp loại thi đua trên cơ sở định lượng.

- Căn cứ tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng đã qui định. Trên cơ sở Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng CBCCVC và Nghị định 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 90/2020/NĐ-CP về đánh giá, xếp loại chất lượng CBCCVC.

***b) Cả năm chia làm 2 đợt thi đua:*** Mỗi HK 1 đợt

##### ***c) Về khen thưởng***

Thực hiện theo luật và quy chế chi tiêu nội bộ, thi đua, khen thưởng.

#### **5. Công tác xây dựng đội ngũ**

- Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các nội dung Quy định đạo đức nhà giáo theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/04/2008, Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT quy định văn hóa ứng xử, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành.

- Tổ chức tốt việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý các mô đun Chương trình GDPT 2018.

- Quan tâm bồi dưỡng giáo viên của một số môn học hiện tại để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện tốt quy chế làm việc cơ quan, quy chế dân chủ trường học, quy chế chuyên môn; không sử dụng điện thoại khi lên lớp, phấn đấu trường học không khói thuốc.

- Từng bước xây dựng đội ngũ có trình độ chuyên môn đạt chuẩn, chuẩn hóa năng lực đội ngũ giáo viên tiếng Anh.

- Chú trọng đổi mới nội dung, hình thức hoạt động chuyên môn, sinh hoạt cụm chuyên môn nghiệp vụ, tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, lựa chọn nội dung dạy học, thiết kế các hoạt động học, xây dựng kế hoạch bài học, chủ đề bài học; đổi mới hình thức, phương pháp dạy học; vận dụng kĩ

thuật dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường các hình thức trải nghiệm.

- Xây dựng, bồi dưỡng bố trí cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017. Triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

- Tổ chức tốt việc tập huấn dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo chuyên đề tích hợp, liên môn; tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tổ chức tốt công tác nghiên cứu khoa học và cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học; giáo dục kỹ năng sống; công tác giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên tư vấn trường học;...

- Mỗi tổ chuyên môn bằng các hình thức phù hợp cần tăng cường các hình thức bồi dưỡng, giúp đỡ, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ hoạt động dạy học thông qua tổ bộ môn, qua mạng internet.

- Thực hiện việc đánh giá chuẩn hiệu trưởng theo Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT, đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT;

## **6. Công tác văn phòng**

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy công việc, phòng ngừa cảnh giác âm mưu phá hoại lấy cắp tài sản, công tác phòng cháy chữa cháy.

- Làm việc có kế hoạch, hồ sơ sổ sách đầy đủ, lưu trữ đúng quy định.

- Giải quyết đầy đủ, kịp thời và đúng chế độ chính sách.

- Việc thu, chi của nhà trường đảm bảo công khai, hiệu quả, đúng quy định luật ngân sách tài chính.

- Có kế hoạch quản lý và sử dụng tốt tài sản, cơ sở vật chất.

## **D. Trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổng phụ trách Đội, Tổ trưởng và giáo viên, nhân viên**

### **1. Đối với Hiệu trưởng**

Xây dựng kế hoạch, triển khai tổ chức và kiểm tra, đôn đốc các tổ, bộ phận và CBVC nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời những nội dung trong kế hoạch giáo dục năm học, Nghị quyết hội nghị CBVC.

### **2. Đối với Phó Hiệu trưởng**

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thiết bị, học liệu, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ.

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp, các cuộc hội thảo, trải nghiệm bộ môn, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.



### **3. Đối với tổ trưởng chuyên môn, văn phòng**

- Chủ trì xây dựng kế hoạch giáo dục năm học của tổ chuyên môn, tổ văn phòng.
- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch bài dạy học, kí duyệt kế hoạch bài dạy của giáo viên và trình BGH nhà trường phê duyệt.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học chủ đề, tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn, văn phòng 2 lần/ tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

### **4. Đối với Tổng phụ trách Đội**

- Tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.
- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

### **5. Đối với giáo viên, nhân viên**

- Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục và xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy.
- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.
- Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, chức danh nghề nghiệp.

### **E. Một số giải pháp chủ yếu**

1. Tổ chức cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đăng ký chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cụ thể hóa thực hiện các tiêu chí về trường học hạnh phúc, an toàn.
2. Xây dựng đội ngũ chuẩn hóa, vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ, nêu cao ý thức nghề nghiệp; mỗi CBVC thật sự tiên phong gương mẫu trong các phong trào, chuẩn mực trong giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh. Phát huy tốt dân chủ, công khai, minh bạch trong các hoạt động.
3. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ, chú trọng dạy học theo CTGDPT năm 2018; tích cực tham gia dự giờ thăm lớp theo hướng tập trung góp ý vào việc phân tích chuỗi các hoạt động học tập học sinh.
4. Trong dạy học phải thể hiện lương tâm trách nhiệm, trong sáng trong tâm hồn, hết sức linh hoạt, mềm dẻo tạo điều kiện tốt nhất để mọi đối tượng học sinh tham gia học tập một cách hưng phấn; tạo nhiều cơ hội cho các em học sinh cá biệt, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học yếu kém phấn đấu vươn lên. Chú trọng phát hiện nhân tố HS giỏi, năng khiếu.
5. Tăng cường ý chí tự học tự rèn; có tinh thần đóng góp xây dựng một cách tích cực, thiện chí đồng thời biết lắng nghe, tiếp thu sửa đổi, khắc phục hạn chế, khuyết điểm.

## **F. Các chỉ tiêu phấn đấu và danh hiệu thi đua**

### **I. Chất lượng học sinh**

#### **1. Học tập/học lực và rèn luyện/hạnh kiểm**

##### **a) Học tập:**

- Học sinh lên lớp thẳng:  $\geq 97\%$
- Học sinh lên lớp sau khi thi lại:  $\geq 99\%$
- Học sinh bỏ học:  $\leq 0.5\%$
- Xếp loại học tập khá và tốt:  $\geq 70\%$  (trong đó T:  $\geq 35\%$ , K:  $\geq 35\%$ )

##### **b) Rèn luyện:**

Xếp loại rèn luyện khá và tốt: 100% (T:  $\geq 90\%$ , K:  $\geq 10\%$ )

#### **2. Tốt nghiệp THCS: $\geq 99\%$**

#### **3. Tuyển sinh lớp 10 công lập:** Trên mặt bằng huyện ít nhất 2%

#### **4. Học sinh giỏi và năng khiếu:**

- Học sinh giỏi văn hóa lớp 9 giữ vị thứ nhất toàn đoàn, trong đó đồng đội môn: Lý, Tin, Sinh, Anh vị thứ nhất; cá môn còn lại không quá vị thứ ba.
  - Học sinh giỏi văn hóa tỉnh ít nhất 30% số giải/hs cấp huyện dự thi và có ít nhất 15% giải nhất, nhì.
  - Hội thi tài năng tiếng Anh, Văn học-học văn xếp vị thứ nhất toàn đoàn.
  - HKPĐ vị thứ nhất toàn đoàn.
- Tất cả các nội dung, môn đều tham gia dự thi cấp tỉnh và đạt thành tích cao.

## **II. Đối với giáo viên và nhà trường**

### **1. Dự giờ**

- + Hiệu trưởng đảm bảo dự ít nhất 20% số giáo viên của trường.
- + Phó Hiệu trưởng đảm bảo dự ít nhất 40% số giáo viên của trường.
- + Tổ trưởng, tổ phó đảm bảo dự giờ giáo viên trong tổ.
- + Mỗi giáo viên: Dự giờ tất cả giáo viên bộ môn và giáo viên trong tổ, tham dự thao giảng, hội giảng.

2. Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất một sản phẩm dạy học STEM của học sinh THCS thuộc các lĩnh vực Toán, Khoa học (Vật lí, Hóa học, Sinh học), Công nghệ, Tin học hoặc tích hợp liên môn.

3. Chuyên đề: Mỗi tổ chuyên môn ít nhất 02 chuyên đề nâng cao chất lượng dạy học, một chủ đề dạy học liên môn, tích hợp.

### **4. Danh hiệu thi đua:**

- LĐTT:  $\geq 90\%$ ; CSTĐCS: 15% (9 người); CSTĐ tỉnh: 01 người

## **G. Những đề xuất-kiến nghị**

### **1. Đối với phòng giáo dục và đào tạo**

- Đầu tư xây dựng đội ngũ giáo viên, nhân viên theo hướng đạt chuẩn, chất lượng, đồng bộ và đảm bảo cơ cấu tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT quy định khung vị trí việc làm và định mức số lượng.

- Tham mưu UBND huyện đầu tư kinh phí xây dựng nhà đa năng kết hợp phòng học thay thế 4 phòng học cấp 4 xuống cấp hết niên hạn sử dụng.

- Tham mưu và đề xuất giải quyết kịp thời các chế độ chính sách.

### **2. Đối với lãnh đạo địa phương**

- Sớm đầu tư nâng cấp xây dựng khu GDTC đa năng tại cơ sở phòng giáo dục cũ bàn giao trường tổ chức hoạt động giáo dục thể chất, thể dục thể thao.
- Có kế hoạch giúp nhà trường tiêu hủy hóa chất hết hạn sử dụng.
- Tăng cường các biện pháp kiểm tra giáo viên vi phạm dạy thêm học thêm.
- Chỉ đạo các ngành liên quan có sự phối hợp tốt với nhà trường trong việc duy trì số lượng học sinh, xây dựng môi trường dạy học văn minh, an toàn, lành mạnh, nề nếp kỷ cương.

***Nơi nhận:***

- PGDĐT, Đảng ủy, UBND TT (báo cáo);
- Các tổ, bộ phận công tác (thực hiện);
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Hồ Quang Tiến**